

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69 /2019/HS-ST.

Ngày: 28 - 11 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Thẩm phán: Ông Hà Văn Nâu.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Ngọc.

Ông Ngô Biên Cương.

Bà Phạm Thị Tuyết Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65 /2019/TLST-HS ngày 07/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Quốc T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm 1984 tại xã Q, huyện Q, tỉnh N;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm P, xã Q, huyện Q, tỉnh N;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 7/12;

Họ tên bố: Hoàng Hữu T, sinh năm 1957;

Họ tên mẹ: Lê Thị N, sinh năm 1956;

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Vợ: Vũ Thị S, sinh năm 1982; Con: Chưa có;

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 11 ngày 25/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt Hoàng Quốc T 30 tháng tù về tội "*Cướp giật tài sản*";

Tiền sự, tiền án: Không;

Bị can bị bắt quả tang; tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2019 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Quốc T:** Bà Ngọc Thị Vui - Luật sư thuộc Công ty luật TNHH Fanci - Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Anh Lê Tiến H, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 89, ngõ 102, đường Huyền Quang, phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Trần Nhất L, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 06, đường T, phường L, TP B, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 03/6/2019, tại đầu đường Cả Trọng giao với đường Hùng Vương thuộc phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện một thanh niên vừa bước xuống từ xe ô tô loại 07 chỗ màu sơn bạc, trên người có đeo 01 chiếc túi xách da có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì người thanh niên rút túi xách da đang đeo trên người xuống vỉa hè và bỏ chạy thì bị bắt giữ, xe ô tô loại 07 chỗ bỏ chạy thoát. Người thanh niên khai tên là Hoàng Quốc T, sinh năm 1984 trú tại xóm P, xã Q, huyện Q, tỉnh N. T khai nhận chiếc túi xách da T vừa rút xuống vỉa hè trong túi có đựng ma túy để mang bán cho khách. Tổ công tác đã yêu cầu T nhặt lại chiếc túi xách da T vừa rút xuống vỉa hè, đeo túi lên người, đưa T đến trụ sở Công an phường Hoàng Văn Thụ để làm việc.

Tổ công tác đã kiểm tra, thu giữ của T 01 túi xách da có dây đeo màu nâu, trong có: 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa và viền màu đỏ, trong có 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa và viền màu đỏ đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp. 01 túi vải màu hồng, một mặt túi có chữ dạng chữ Trung Quốc, trong có: 01 túi nilon màu trắng trong đựng 01 khối hình hộp chữ nhật, ở hai mặt to của khối hình hộp hai góc chéo nhau đều có chữ “A” và ký hiệu “” màu đỏ, một mặt to có vết rạch hình chữ “V” để lộ các lớp nilon và giấy nén, trong cùng là chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine; 01 túi nilon màu vàng, tiếp đến là túi nilon màu trắng, tiếp đến là túi nilon màu hồng, trong cùng là chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp; 01 túi nilon màu trắng, tiếp đến là túi nilon màu xanh, trong cùng là chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp; 01 túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, trong chứa các viên nén màu hồng đỏ và xanh, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” nghi là ma túy tổng hợp; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa và viền màu đỏ, trong là túi nilon màu hồng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa đựng các viên nén màu hồng đỏ và màu xanh, trên một mặt của mỗi

viên nén đều có chữ “WY” nghi là ma túy tổng hợp; 04 túi nilon màu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa và viền màu đỏ, bên trong của mỗi túi đều có một túi nilon màu xanh, một đầu đều có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong mỗi túi nilon màu xanh đều chứa các viên nén màu hồng đỏ và xanh, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” nghi là ma túy tổng hợp (01 túi vải màu hồng và 01 túi nilon màu trắng trong đựng chất nghi là ma túy nêu trên được niêm phong vào 01 hộp bìa cát tông kí hiệu “QT”). Cơ quan điều tra thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh-đen lắp sim số 0842041729, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ-đen, 01 quyển hộ chiếu số B0392666 mang tên Hoàng Quốc T. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác định hiện trường và tiến hành cho Hoàng Quốc T thực nghiệm điều tra. Ngày 04/6/2019, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Quốc T, kết quả không thu giữ đồ vật, tài sản gì (BL 06-11, 12-13, 19-26, 27-30).

Kết luận giám định số 965 ngày 09/6/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận, trong 01 hộp bìa cát tông ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 19,609 gam. Trong 01 túi vải màu hồng, trên một mặt của túi có chữ dạng chữ Trung Quốc: Khối chất cục bột màu trắng dạng khối hình hộp chữ nhật là chất ma túy Heroine, có khối lượng 352,53 gam; tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu hồng, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, tất cả được gói trong 01 gói nilon màu vàng là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 353,53 gam; tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu xanh, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 249,12 gam; 1.128 viên nén màu hồng đỏ và 11 viên nén màu xanh, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY”, được đựng trong 06 túi nilon, đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 114,976 gam (BL 37-38).

Quá trình điều tra, Hoàng Quốc T khai: Trước ngày bị bắt khoảng hơn một tuần, khi đang làm phụ xe khách chạy tuyến Nghệ An - Bắc Ninh cho nhà xe Tam Sơn ở huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, T gặp, nói chuyện và quen người đàn ông tự giới thiệu tên là Anh nhà ở thành phố Bắc Giang, T và Anh cho nhau số điện thoại để liên lạc. Khoảng ngày 29-30/5/2019, Anh điện thoại hỏi T có ma túy bán không thì T trả lời để T suy nghĩ. Khoảng 1-2 ngày sau, Anh điện thoại cho T hỏi về việc mua ma túy, T hỏi Anh muốn lấy số lượng ma túy như thế nào, Anh đặt mua 01 bánh ma túy Heroine, 06 túi ma túy hồng phiến và 09 lạng ma túy đá, T đồng ý, hai người thỏa thuận giá mua bán là 180 triệu đồng/01 bánh ma túy

Heroine, 30 triệu đồng/01 lạng ma túy đá và 6,5 triệu đồng/01 túi ma túy hồng phiến.

Sáng hôm sau, ngày 02/6/2019, T đi đến nhà đối tượng tên là V ở bản M, xã T, huyện Q, tỉnh N hỏi mua ma túy. V hỏi T mua số lượng ma túy như nào thì T đặt mua 01 bánh ma túy Heroine, 06 túi ma túy hồng phiến và 09 lạng ma túy đá. V và T thỏa thuận mua bán với giá 125 triệu đồng/01 bánh ma túy Heroine, 15 triệu đồng/01 lạng ma túy đá, 03 triệu đồng/01 túi ma túy hồng phiến. T nói với V để T đi lấy tiền và hẹn khi nào T quay lại thì sẽ gặp nhau giao dịch mua bán ma túy ở đoạn đường nhựa thuộc địa phận xã Tri Lễ, V đồng ý và hai người cho nhau số điện thoại di động để liên lạc. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T đến gặp, đưa V 235 triệu đồng để mua ma túy, V đưa cho T 01 túi nilon loại túi đựng áo mưa trong đựng ma túy. T mang túi nilon ma túy mua được về nhà mở ra kiểm tra thấy bên trong túi đựng 01 bánh ma túy Heroine cuốn bằng túi nilon màu trắng có quai xách, 01 túi nilon màu xanh có quai xách bên trong có 06 túi nilon đều có rãnh khóa bằng nhựa đều đựng các viên nén ma túy hồng phiến, 01 túi nilon loại túi đựng chè trong đựng ma túy đá. T bỏ túi nilon màu trắng có quai xách đi, dùng 01 túi nilon màu trắng khác đựng bánh ma túy Heroine; bỏ túi nilon màu xanh có quai xách đi, dùng 06 túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa đựng 06 túi ma túy hồng phiến rồi cho tất cả vào trong 01 túi nilon màu trắng; bỏ túi nilon loại túi đựng chè đi, cho số ma túy đá vào 02 túi nilon màu trắng rồi cho vào trong 01 túi nilon màu đỏ có quai xách. T cho tất cả số ma túy đã đóng gói như trên vào trong 01 túi xách da có dây đeo màu nâu xám có quai đeo.

Khoảng 21 giờ ngày 02/6/2019, T mang túi da đựng ma túy nêu trên đi xe khách ra Hà Nội; từ Hà Nội, T đi xe khách về thành phố Bắc Giang. Trên đường đi, T điện thoại, nhắn tin thông báo cho Anh, Anh bảo T khi nào đến Bắc Giang thì điện thoại báo Anh đến đón. Khoảng 09 giờ ngày 03/6/2019, T đi đến bến xe khách Bắc Giang và điện thoại cho Anh đến đón. Khoảng vài phút sau, Anh đi xe ô tô loại 07 chỗ màu sơn bạc đến (T không rõ biển kiểm soát), T lên xe ô tô của Anh, ngồi ở ghế phụ lái. Anh chở T đến đoạn đường trước cửa siêu thị BigC Bắc Giang thì đỗ xe lại ở rìa đường. Khi cả hai đang ngồi trong xe ô tô, Anh bảo T bỏ ma túy ra để kiểm tra, T đưa túi xách da đựng ma túy cho Anh, Anh mở túi da, dùng dao lam rạch và lấy ra một ít ma túy để thử rồi trả lại cho T túi xách da đựng ma túy và nói với T là mua được. Sau đó, Anh lái xe chở T đi theo đường Hùng Vương hướng vào trung tâm thành phố Bắc Giang. Khi đi đến khu vực đầu đường Cả Trọng giao với đường Hùng Vương, Anh bảo T xuống xe để Anh đi lấy tiền mua ma túy. T đeo túi xách da đựng ma túy ở vai trái xuống xe đi bộ được một đoạn thì thấy có nhiều người chạy về phía mình, T nghĩ là lực lượng Công an nên

đã ném túi da chứa ma túy đang đeo trên người xuống vỉa hè và bỏ chạy được khoảng 05 mét thì bị bắt giữ (BL 88-115).

T khai gặp và quen biết V khoảng 02-03 năm, T không nhớ đường đến nhà V do nhà V ở vùng dân tộc ít người, giáp biên giới, đường khó đi. T khai lưu số điện thoại của V trong danh bạ điện thoại di động nhãn hiệu Oppo với tên là "Totruong". Cơ quan điều tra đã kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Oppo thu giữ được của T, xác định được T lưu số điện thoại của V là số 0329230574. Cơ quan điều tra đã thu giữ điện tín, xác định chủ thuê bao là Lô Thị Lan, sinh năm 1991 ở bản Na, xã Nậm Nhoóng, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Chị Lan khai không biết ai sử dụng số điện thoại nêu trên, không quen biết ai tên là V, T. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An nhưng không xác định được đối tượng tên là V có đặc điểm nhân thân như T khai. Do vậy, không đủ căn cứ để xem xét xử lý đối với V (BL 87, 133-136, 148, 155).

T khai Anh nhà ở thành phố Bắc Giang, không biết địa chỉ cụ thể ở đâu, T chưa đến nhà Anh bao giờ. Cơ quan điều tra đã kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Masstel thu giữ được của T, xác định được T lưu số điện thoại của Anh là số 0399409107. Cơ quan điều tra đã thu giữ điện tín, xác định chủ thuê bao là Hà Thị Liên, sinh năm 1949 ở số 103, phố Cốc, xã Đình Trì, thành phố Bắc Giang. Bà Liên khai không biết ai sử dụng số điện thoại nêu trên, không quen biết ai tên là Anh, T. Do vậy, Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng tên là Anh để xem xét xử lý (BL 131-132, 147, 159-160).

Quá trình điều tra, Hoàng Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" của mình.

Bản cáo trạng số: 43/CT-VKS-P1 ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Hoàng Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h, khoản 4 Điều 251, Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Qua thẩm vấn tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung: Áp dụng Điểm h Khoản 4 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 39 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Quốc T tù chung thân về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do không có điều kiện thi hành.

3. Về xử lý tài sản, vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 BLHS, Khoản 2 Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa cát tông niêm phong kí hiệu “QT” trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 túi xách da màu nâu có quai đeo và 01 hộ chiếu mang tên Hoàng Quốc T.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Luật sư Ngọc Thị Vui bào chữa cho bị cáo Hoàng Quốc T phát biểu luận cứ: Bản cáo trạng tuy tố và Luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang phát biểu tại phiên toà truy tố và xét xử đối với bị cáo Hoàng Quốc T về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Về tình tiết tăng nặng không có. Về tình tiết giảm nhẹ nhất trí các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T như Luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo tại phiên toà là bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo T còn có các tình tiết giảm nhẹ khác như: Bị cáo xuất thân từ gia đình nông dân, là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bố đẻ bị cáo là cựu chiến binh, vợ chưa có con. Mục đích mua bán ma túy của bị cáo là để kiếm tiền cấy thai sinh con, bị cáo bị mắc bệnh hiểm nghèo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Bị cáo Hoàng Quốc T nhất trí như lời bào chữa của Luật sư không tranh luận gì thêm.

Kiểm sát viên đối đáp: Đối với ý kiến Luật sư đề nghị cho bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là bị cáo T bị mắc bệnh hiểm nghèo, bố đẻ bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nhưng không có chứng cứ chứng minh nên không thể áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được. Về mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nhân thân của bị cáo, trọng lượng các chất ma túy bị cáo mua bán, tính chất mức độ hành vi phạm tội đề nghị xử phạt bị cáo T mức hình phạt tù Chung thân là có căn cứ.

Luật sư bào chữa không có ý kiến gì đối đáp.

Các bên không ai tranh luận gì thêm, vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hoàng Quốc T: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, HĐXX thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không có hành vi, quyết định tố tụng nào vi phạm tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Quốc T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 03/6/2019, tại đầu đường Cả Trọng giao với đường Hùng Vương thuộc phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Hoàng Quốc T, sinh năm 1984 trú tại xóm P, xã Q, huyện Q, tỉnh N có hành vi mua bán trái phép 352,53 gam ma túy Heroine và 737,235 gam ma túy Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số: 43/CT-VKS-P1 ngày 06/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Hoàng Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội và không oan đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo Hoàng Quốc T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến việc độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó nó còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, việc xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo là cần thiết.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hoàng Quốc T thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 11 ngày 25/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt Hoàng Quốc T 30 tháng tù về tội "*Cướp giật tài sản*";

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc buộc bị cáo cách ly xã hội không thời hạn có như vậy mới tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đảm bảo phòng ngừa chung và phục vụ cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay. Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận lời bào chữa của Luật sư cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo T mức hình phạt tù có thời hạn là 20 năm được.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo Hoàng Quốc T không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS.

Trong vụ án này đối với đối tượng tên là V là người bán ma túy cho bị cáo T, theo bị cáo T khai T gặp và quen biết V khoảng 02-03 năm, T không nhớ đường đến nhà V do nhà V ở vùng dân tộc ít người, giáp biên giới, đường khó đi. T khai lưu số điện thoại của V trong danh bạ điện thoại di động nhãn hiệu Oppo với tên là "*Totruong*". Cơ quan điều tra đã kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Oppo thu giữ được của T, xác định được T lưu số điện thoại của V là số 0329230574. Cơ quan điều tra đã thu giữ điện tín, xác định chủ thuê bao là Lô Thị Lan, sinh năm 1991 ở bản Na, xã Nậm Nhoóng, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Chị Lan khai không biết ai sử dụng số điện thoại nêu trên, không quen biết ai tên là V, T. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An nhưng không xác định được đối tượng tên là V có đặc điểm nhân thân như T khai. Do vậy, không đủ căn cứ để xem xét xử lý đối với V (BL 87, 133-136, 148, 155).

Đối với đối tượng tên là Anh là người mua ma túy của bị cáo T, theo bị cáo T khai Anh nhà ở thành phố Bắc Giang, không biết địa chỉ cụ thể ở đâu, T chưa đến nhà Anh bao giờ. Cơ quan điều tra đã kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Masstel thu giữ được của T, xác định được T lưu số điện thoại của Anh là số 0399409107. Cơ quan điều tra đã thu giữ điện tín, xác định chủ thuê bao là Hà Thị Liên, sinh năm 1949 ở số 103, phố Cốc, xã Đình Trì, thành phố Bắc Giang. Bà Liên khai không biết ai sử dụng số điện thoại nêu trên, không quen biết ai tên là Anh, T. Do vậy, Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng tên là Anh để

xem xét xử lý (BL 131-132, 147, 159-160). Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý đối với Anh được.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) hộp bìa cát tông được dán kín bằng giấy màu trắng, kí hiệu “QT”, niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ kí cùng tên của Hoàng Xuân Phú và Thân Văn Lâm, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định được xác định là ma túy. Xét thấy, đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) túi xách da màu nâu có quai đeo, 01 (một) hộ chiếu số B0392666 mang tên Hoàng Quốc T đã hết hạn sử dụng thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen, số imei 1: 866376042363439, số imei 2: 866376042363421; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen, số imei 1: 355314100530381, số imei 2: 355314101530380 thu giữ của bị cáo liên quan đến việc mua bán ma túy, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016, bị cáo Hoàng Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị Hoàng Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc T tù “**Chung Thân**”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/6/2019.

Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) hộp bìa cát tông được dán kín bằng giấy màu trắng, kí hiệu “QT”, niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ kí cùng tên của Hoàng Xuân Phú và Thân Văn Lâm, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định được xác định là ma túy; 01 (một) túi

xách da màu nâu có quai đeo, 01 (một) hộ chiếu số B0392666 mang tên Hoàng Quốc T.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen, số imei 1: 866376042363439, số imei 2: 866376042363421; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen, số imei 1: 355314100530381, số imei 2: 355314101530380.

[3] Án phí: Bị cáo Hoàng Quốc T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan thi hành án;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Gia Lương